

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 82/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 11 - 10 - 2019

V/v ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH - TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Phúc Thị Thu Hà.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Thu.
2. Ông Phạm Xuân Trường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Nghĩa.

Trong ngày 11 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý 331/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2019, về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 179/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1985.

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn A, xã B, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa vắng mặt nguyên đơn đã có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã bị Tòa án tuyên bố mất tích theo quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 06/2019/QĐST-VDS ngày 31/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản về việc không tiến hành hòa giải được, các tài liệu khác có trong hồ sơ và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Huỳnh Thị H trình bày: Bà và ông Nguyễn Văn Đ tự nguyện tìm hiểu và sống chung từ năm 2004. Ông bà có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện Đ ngày 22/7/2013, đăng ký kết hôn số 64, quyển số 01/2013. Trong thời gian đầu thì ông bà sống chung tại tỉnh Bình Dương, đến năm 2013 thì ông bà về sống tại số nhà Z, đường Y,

thôn A, xã B, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Quá trình chung sống, ông bà phát sinh mâu thuẫn do ông Đ thường xuyên cờ bạc, nhậu nhẹt. Bà góp ý thì ông Đ bỏ nhà ra đi từ tháng 7/2015 đến nay không về lại địa phương, bà đã nhiều lần kiếm ông Đ nhưng không có thông tin về ông. Ngày 31/7/2019, Tòa án nhân dân huyện Đức Linh đã tuyên bố ông Nguyễn Văn Đ mất tích. Bà yêu cầu được ly hôn với ông Đ.

Về con chung: Ông bà có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 13/9/2015. Hiện cháu P đang sinh sống và học tập ổn định tại nhà ông bà nội tại tỉnh An Giang nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung thì bà không tranh chấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết luận công bố các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Tòa án nhân dân huyện Đức Linh đã thụ lý và giải quyết đơn khởi kiện của nguyên đơn là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn. Bị đơn đã bị Tòa án tuyên bố mất tích.

[3] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, xác định quan hệ pháp luật cần giải quyết là ly hôn.

[4] Nội dung vụ án:

[a] Về hôn nhân: Bà Huỳnh Thị H và ông Nguyễn Văn Đ tự nguyện tìm hiểu và tiến tới hôn nhân. Ông bà có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện Đ ngày 22/7/2013, đăng ký kết hôn số 64, quyền số 01/2013. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Tuy nhiên, quá trình chung sống vợ chồng ông bà phát sinh mâu thuẫn nên ông Đ đã bỏ đi khỏi địa phương. Ngày 31/7/2019, Tòa án nhân dân huyện Đức Linh đã tuyên bố ông Nguyễn Văn Đ mất tích. Căn cứ vào khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình quy định “*Trong trường hợp vợ hoặc chồng của người bị Tòa án tuyên bố mất tích yêu cầu ly hôn thì Tòa án giải quyết cho ly hôn*”. Do đó, yêu cầu ly hôn ông Nguyễn Văn Đ của bà Huỳnh Thị H là có cơ sở để chấp nhận.

[b] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà H không yêu cầu nên không phải xem xét, giải quyết trong bản án này.

[5] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bà H là người yêu cầu ly hôn nên bà phải chịu toàn bộ án phí DSST về ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về hôn nhân: Bà Huỳnh Thị H ly hôn ông Nguyễn Văn Đ.

2. Về án phí DSST: Bà Huỳnh Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, nhưng được tính trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do bà H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0025633 ngày 05 tháng 9 năm 2019. Bà H đã nộp đủ án phí DSST.

3. Về quyền kháng cáo: Báo cho nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

4. *Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đức Linh;
- Chi cục THA huyện Đức Linh;
- Các đương sự;
- UBND xã B;
- TAND tỉnh;
- Lưu HSVA, QĐ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Phúc Thị Thu Hà